

CÔNG TY CP NỘI HƠI VIỆT NAM

VBC

--- *** ---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--- o0o ---

Hà Nội, ngày 03 tháng 07 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

(Sáng thứ Tư, ngày 15 tháng 7 năm 2026)

Thời gian	Nội dung	Ban tổ chức
7 ^h 30' - 8 ^h 30'	Đón tiếp Đại biểu và cổ đông.	
8 ^h 30' - 8 ^h 40'	Khai mạc, chào cờ, giới thiệu Đoàn chủ tịch.	Ban tổ chức
8 ^h 40' - 8 ^h 45'	Chủ tịch đoàn giới thiệu Đoàn thư ký.	Chủ tịch đoàn
	Báo cáo tư cách cổ đông dự Đại hội.	Đoàn chủ tịch
8 ^h 45' - 9 ^h 30'	- Báo cáo công tác quản trị điều hành doanh nghiệp, kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026. - Báo cáo tài chính (Tóm tắt) đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025. - Dự thảo phương án phân chia lợi nhuận năm 2025. - Mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026	Chủ tịch đoàn
9 ^h 30' - 9 ^h 50'	Báo cáo của ban kiểm soát năm 2025.	Ban kiểm soát
9 ^h 50' - 10 ^h 30'	Đại biểu phát biểu ý kiến, thảo luận của cổ đông, tập hợp các ý kiến.	Chủ tịch đoàn hướng dẫn
	Đoàn chủ tịch giải trình và tiếp thu các ý kiến	Chủ tịch đoàn
10 ^h 30' - 11 ^h 30'	Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu.	Chủ tịch đoàn
11 ^h 30' - 11 ^h 45'	Báo cáo kết quả biểu quyết các chỉ tiêu.	Đoàn thư ký
11 ^h 45' - 11 ^h 50'	Thông qua biên bản Đại hội.	Đoàn thư ký
11 ^h 50' - 12 ^h 00'	Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty.
- Lưu; HĐQT, VPCT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HĐQT

Lương Công Chuẩn

Hà nội ngày 06 tháng 07 năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp,
kết quả SXKD năm 2025 và chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2026**

A, NHỮNG KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI TRONG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DN:

I. KHÓ KHĂN:.

1.1, Năm 2025 có nhiều biến động về cơ cấu tổ chức của Công ty, Công ty đã tiến hành sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và nhân sự của các đơn vị phòng ban, do đó khi đi vào hoạt động còn xảy ra tình trạng chức năng nhiệm vụ của các đơn vị còn bị chồng chéo, nhiều cán bộ phải kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ, Công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm. Tháng 11 và tháng 12 các tổ chức tín dụng áp dụng chặt các hạn mức rum do đó các đơn vị nợ tiền hàng của Công ty không thanh toán cho Công ty đúng thời hạn được.

1.2. Năm 2025 Công tác phòng cháy chữa cháy bắt đầu triển khai thực hiện theo qui định mới, Công tác môi trường ngày càng thiết chặt, nên nhiều doanh nghiệp cũng hạn chế đầu tư thiết bị nội hơi mới (Do hệ thống Nội hơi là một trong những thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và phòng chống cháy nổ, môi trường khí thải. Công tác triển khai thực hiện hợp đồng cũng như việc nghiệm thu bàn giao bị chậm trễ, dòng tiền luân chuyển và quay vòng chậm.

1.3, Việc làm ít, thu nhập của người lao động thấp một số người lao động đã xin nghỉ việc nên cũng ảnh hưởng đến tư tưởng chung của người lao động.

1.4. Công tác quản lý và xử lý thông tin khách hàng còn bị hạn chế.

1.5. Đội ngũ tiếp thị, quảng bá sản phẩm và bán hàng còn ít. Sản phẩm của Công ty bị cạnh tranh khốc liệt về giá cả và tiến độ và chất lượng.

II. THUẬN LỢI:

2.1. Thương hiệu sản phẩm của Công ty cổ phần Nội hơi Việt nam vẫn được duy trì giữ vững, được khách hàng tin tưởng, lựa chọn.

2.2. Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty vẫn được tuân thủ và áp dụng vào quy trình thiết kế chế tạo sản phẩm nhất là đối với việc thiết kế chế tạo lắp đặt các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Một số cán bộ, kỹ sư, công nhân lành nghề vẫn còn tâm huyết với công ty

2.3, Cơ sở hạ tầng và một số máy móc thiết bị tuy đã hết khấu hao nhưng vẫn đảm bảo an toàn kỹ thuật còn sử dụng được để đưa vào phục vụ SXKD của công ty.

2.4, Năm 2025, công tác tài chính của Công ty đã cơ bản được tháo gỡ. Dư nợ các tổ chức tín dụng cuối năm 2025 (31/12/2025) là: 7,3 tỷ.

2.5, Tiền thuê đất được giảm 30% của năm 2024 (Quý I năm 2025 nhà nước mới ra quyết định), tiền thuê đất của năm 2025 được giảm 30% Công ty nhận được quyết định tháng 11/2025.

Trên đây là một số khó khăn và thuận lợi khách quan, chủ quan, các tồn tại yếu điểm phải giải quyết . HĐQT và Ban điều hành với tinh thần cầu thị đã từng bước tháo gỡ khó khăn, theo sát thực tế, lắng nghe các ý kiến đóng góp, giải quyết hài hòa các mối quan hệ nảy sinh, thực hành tiết kiệm trong mọi lĩnh vực để duy trì và ổn định sản xuất.

III, CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP:

1, Công tác hoạt động của HĐQT

*, Các công việc đã thực hiện :

- Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, ĐHQT đã tổ chức họp và bổ nhiệm các chức danh quản lý Công ty, HĐQT đã tiến hành phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT. Ban điều hành cũng đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban điều hành và giao chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị trong Công ty. Trong năm 2025 HĐQT tổ chức họp để giải quyết một số công việc cần thiết liên quan đến quyền hạn của HĐQT theo diễn biến trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty, sau mỗi cuộc họp đều ban hành Nghị quyết của HĐQT. Các công việc lớn quan trọng đều phân công cụ thể cho từng thành viên HĐQT hoặc nhóm thành viên HĐQT giải quyết, theo dõi giám sát thực hiện.

- Các cuộc họp HĐQT diễn ra theo nguyên tắc tập trung dân chủ tuân thủ theo điều lệ công ty, luật doanh nghiệp, với nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số trong các biểu quyết để đưa ra quyết định cho các thành viên HĐQT, Ban điều hành thực hiện.

- Chỉ đạo sát sao Ban điều hành tận dụng các mặt bằng chưa sử dụng đến để cho thuê tăng doanh thu cho Công ty.

- Công tác quản lý sổ cổ đông rõ ràng, minh bạch, HĐQT đã tiến hành đổi sổ sở hữu cổ phần cho cổ đông (Theo thông tin mới của cổ đông: CCCD, Địa chỉ, SĐT...).

*, Các công việc chưa thực hiện được:

- Chưa đơn đốc sát sao việc thu hồi công nợ.
- Chưa đưa ra và thực hiện các biện pháp quyết liệt để khắc phục và tháo gỡ các khó khăn trước mắt hay lâu dài cho Công ty.
- Cần rà soát lại một số máy móc thiết bị không sử dụng để tiến hành thanh lý.

2, Công tác hoạt động của ban điều hành;

*, Các việc đã thực hiện được

KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng doanh thu thực hiện trong năm	60,5 tỷ	65,2 tỷ
2	Thu nhập doanh nghiệp trước thuế	2,5 – 3 tỷ	3,7 tỷ
3	Cổ tức	6-8%	Trình ĐH 6%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	100%	100%
5	Thu nhập	6,5tr/ng/thg	7,5tr/ng/thg

Dư nợ đến 31/12/2025: - Nợ ngân hàng: 7,225 tỷ.

- Huy động vốn: 0,1 tỷ.

Tại thời điểm 31/05/2026: - Nợ ngân hàng: 10,7 tỷ.

- Huy động vốn: Không

Dư có đến 31/05/2026:

2.1 tỷ.

Một số công nợ còn tồn đọng (31/12/2025):	14.175.280.020 đ
- Công nợ của ông Nguyễn Đình Anh:	7.245.539.402 đ
- Công nợ của Ông Trần Ngọc Sơn:	684.055.805 đ
- Công ty Xuân minh (Cty của gđ ông Sơn):	707.332.000 đ
(Số tiền này đã trích nợ xấu)	
- Công ty xây lắp HDMT:	497.543.750 đ
- Chi nhánh Miền nam:	3.340.751.063 đ
- Tổng Công ty cơ điện XD và thủy lợi:	1.700.058.000 đ

***, Các việc chưa thực hiện được:**

- Công tác thu hồi công nợ tồn đọng chưa triển khai.
- Chưa khai thác hết mặt bằng, nhà xưởng để cho thuê.
- Doanh thu chế tạo sản phẩm còn thấp.
- Thu nhập của người lao động thấp, thiếu việc làm.
- Mẫu mã sản phẩm đã một phần cải tiến nhưng chưa đáp ứng kịp thời với nhu cầu của khách hàng và chưa đáp ứng được yêu cầu về môi trường đối với khí thải của Nồi hơi.

Một số bộ phận phòng ban có thời điểm vẫn còn dư thừa nhân lực

- Ngoài việc chế tạo cơ khí, công ty chưa định hướng phát triển kinh doanh các lĩnh vực khác để tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Chất lượng sản phẩm còn thấp, giá thành cao nên khó cạnh tranh.
- Chưa làm tốt, công tác tiếp thị, quảng cáo, và dịch vụ sau bán hàng.

B, CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2026 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

Trên cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 đã đạt được và tình hình thực tế SXKD từ đầu năm 2026 đến nay:

HDQT trình đại hội đồng cổ đông thường niên các chỉ tiêu SXKD năm 2026 như sau:

I, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026:

Các chỉ tiêu cơ bản

Năm 2026 sẽ có nhiều khó khăn so với năm 2025, sẽ có nhiều biến động tăng về tiền thuê đất, Tiền BHXH, tiền lãi vay ngân hàng....

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Ghi chú
1	Tổng doanh thu thực hiện trong năm	57 tỷ	
2	Thu nhập doanh nghiệp trước thuế	2,0 – 2,5 tỷ	
3	Cổ tức	6%	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	100%	
5	Thu nhập	7,5tr/ng/thg	

- Khấu hao: 50%

0,95 tỷ

II, MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH:

1, Công tác tổ chức:

1.1, Xem xét đánh giá mô hình cơ cấu tổ chức các đơn vị trong công ty (Khi bố trí sắp xếp lại từ tháng 7/2025).

1.2, Bố trí người kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ, cân đối nhân lực giữa khối phục vụ với khối trực tiếp sản xuất.

1.3, Giai quyết dứt điểm công tác tổ chức hoạt động SXKD hiện nay của của Chi nhánh Miền nam sao cho phù hợp với diễn biến tình hình của thị trường để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho toàn công ty.

1.4, Tăng cường kỷ luật lao động, giáo dục, vận động người lao động có ý thức trách nhiệm để xây dựng Công ty, thể hiện bằng các việc làm và hành động cụ thể.

1.5, Quản lý tốt thương hiệu, tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị với chi phí hợp lý, đạt hiệu quả quảng bá hình ảnh của công ty với khách hàng để tăng doanh số bán hàng.

2, Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh:

2.1 Công tác tài chính:

- Tất cả các khoản tiền lương phải Chi trả bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng. (Lương, phụ cấp làm tại Công ty, lương công trình, lương thuê khoán người không trong biên chế của Cty).

- Phải thực hiện đầy đủ và kịp thời các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế đầu vào và đầu ra, thuế thu nhập cá nhân...

- Có quy định cụ thể về các chứng từ đối với các mặt hàng khi xuất hàng ra khỏi Công ty còn phải thực hiện tiếp công đoạn thi công lắp ráp tại công trường cho khách hàng.

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng và đầy đủ các quy định mới về công tác tài chính đối với doanh nghiệp.

- Xem xét sửa đổi và ban hành mới các quy chế tài chính sao cho phù hợp với tình hình SXKD hiện nay và phù hợp với các quy định mới của chính sách thuế....

- Rà soát các văn bản chứng từ liên quan đến công nợ để từng bước triển khai thực hiện việc thu hồi công nợ.

2,2 Công tác điều hành sản xuất

- Tăng cường giám sát, đề cao vai trò cá nhân của cán bộ lãnh đạo trong thực thi nhiệm vụ. Tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp tốt giữa các đơn vị để hoàn thành các công việc tốt hơn, hiệu quả hơn.

- Trước mắt tập trung toàn lực chỉ đạo và thực hiện tốt đúng tiến độ, chất lượng của sản phẩm, theo dõi bám sát ngay từ khâu đầu cung ứng vật tư kịp thời đảm bảo chất lượng, tiến độ ngay từ khâu tạo phôi...(Trước khi mở mã hàng phải rà soát và tận dụng các vật tư hiện có của Công ty, khai triển phôi, ghép phôi và các chi tiết nhằm tiết kiệm chi phí vật tư nhưng vẫn đảm bảo kết cấu và tiêu chuẩn của TB áp lực...).

- Rà soát và xây dựng lại giá thành sản phẩm vừa đảm bảo lợi nhuận vừa tăng tính cạnh tranh, chào giá linh hoạt giữa việc gia công chế tạo hàng với số lượng lớn so với giá thành của mặt hàng đơn lẻ để thu hút việc làm, áp dụng các phương pháp tính các chi phí (Thuế đất, khấu hao, chi phí quản lý...) để đảm bảo giá thành tăng tính cạnh tranh.

- Xây dựng chủ trương đồng bộ hóa và hoàn thiện các sản phẩm (Như bình khí nén, Nồi hơi cỡ nhỏ (Đảm bảo vận chuyển được) để bán trực tiếp cho khách hàng tránh tình trạng phát sinh chi phí nhiều tại công trường.
- Chú trọng phát triển công tác thị trường cả về chiều rộng và chiều sâu, Tăng cường quảng bá sản phẩm trên mạng, webstie của Công ty cần cập nhật các sản phẩm mới thường xuyên, đẩy mạnh công tác dịch vụ sau bán hàng như bảo trì bảo dưỡng...Tập trung sức mạnh các đơn vị trong công ty để tham gia các dự án lớn trong các ngành công nghiệp. Tăng cường nhiều biện pháp chào hàng xuất khẩu tại chỗ cho các khách hàng nước ngoài đầu tư tại Việt Nam.
- Bám sát và sử lý kịp thời các thông tin, báo giá với khách hàng nhằm đảm bảo ký kết được các hợp đồng gia công chế tạo và lắp ráp.
- Đẩy mạnh kinh doanh thương mại cả vật tư, phụ tùng phụ kiện, thiết bị chuyên ngành cả nội địa và nhập khẩu, đáp ứng kịp thời cho chế tạo và thi công xây lắp. Phối hợp nhịp nhàng giữa kế hoạch SX và kế hoạch cung ứng vật tư để hạn chế tồn kho, giảm áp lực tài chính, giảm dư nợ ngân hàng.
- Chú trọng và đầu tư cho công tác thiết kế, kỹ thuật công nghệ với các sản phẩm mới, sản phẩm công suất lớn, các loại lò hơi tầng sôi, đốt đa nhiên liệu, đốt Biomas, Lò hơi dạng tổ hợp, các lò hơi có tính tự động hóa cao..
- Khai thác và tận dụng mặt bằng nhà xưởng chưa sử dụng tới để tiến hành chào

Cho thuê.

- Sắp xếp lại kho vật tư (Kho để thép A515), cải tạo và sửa lại phần mái, làm ra ngăn để tiến hành chào cho thuê

2.3, Công tác đầu tư:

- Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển Công ty từ năm 2026 – 2030.
- Tìm kiếm đối tác để khai thác tối đa lợi thế của DN (Hợp tác liên doanh..).
- Xây dựng phương án để khai thác diện tích đất (Hơn 10.000 m²) đang cho thuê với giá khiêm tốn và các diện tích sân bãi trước nhà kho (Kho cũ) để dựng xưởng cho thuê.
- Đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ phù hợp với tình hình trước mắt và lâu dài (Tìm nguồn vốn đầu tư trước mắt là trang bị máy cắt Plasma.
- Đầu tư nguồn nhân lực chất lượng để đáp ứng với sự phát triển của Công ty.
- Tiếp tục triển khai công tác PCCC theo qui định mới.
- Lập phương án sửa chữa hoặc thay thế mái tôn dột tại nhà xưởng sản xuất hộp khô cũ để có kế hoạch thực hiện theo nguồn vốn của Công ty.

Với tiềm năng của mỗi người chúng ta cùng với sức mạnh tập thể, cơ sở vật chất hiện có, với truyền thống C70, toàn thể cán bộ, người lao động chúng ta quyết tâm khắc phục vượt qua khó khăn phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu SXKD đề ra đưa Công ty cổ phần Nồi hơi Việt Nam ngày càng phát triển bền vững.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hà Nội, ngày tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI HOI VIỆT NAM
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Quý vị Cổ đông
Công ty cổ phần Nội hoi Việt Nam

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Nội Hoi Việt Nam (“Công ty”);
- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2025.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2025 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025

1. Cơ cấu tổ chức Ban Kiểm soát:

Ngày 24/06/2025, ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty đã bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 gồm 03 thành viên sau:

- Ông Hà Tùng Điền
- Bà Lê Thu Hoài
- Bà Trần Ngọc Quyên

Và tại phiên họp đầu tiên, Ban Kiểm soát đã bầu bà Lê Thu Hoài là Trưởng Ban.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm:

Ban Kiểm soát (“BKS”) đã triển khai các hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty đối với Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính.
- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý:

Giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp trên nguyên tắc vì lợi ích của công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty.

Ban Kiểm soát được mời tham dự họp và được cung cấp các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty (về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát) cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

III. Đánh giá của Ban kiểm soát:

1. Về công tác quản trị của Hội đồng quản trị:

Các thành viên của HĐQT đã tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao, hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

HĐQT đã thực hiện giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; HĐQT đã kịp thời họp bàn và ban hành các Nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, tích cực hỗ trợ giải quyết một số công việc cần thiết liên quan đến quyền hạn của HĐQT theo diễn biến trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho Ban Điều hành thực hiện tốt các mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban Kiểm soát đánh giá các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành tuân thủ đúng quy định về trình tự, thẩm quyền, phù hợp với các quy định của pháp luật và Công ty.

2. Công tác điều hành hoạt động của Ban điều hành:

Trong năm 2025, hoạt động của Ban Điều hành đã tích cực, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chỉ đạo của HĐQT, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT cũng như các Quy chế quản lý nội bộ.

Ban Điều hành đã duy trì khai thác lợi thế mặt bằng nhà xưởng cho hoạt động kinh doanh dịch vụ, hoạt động sản xuất chế tạo sản phẩm đảm bảo duy trì thương hiệu sản phẩm truyền thống và cốt lõi của Công ty. Tuy nhiên, Công ty vẫn gặp phải những khó khăn do sản phẩm của Công ty bị cạnh tranh khốc liệt về giá cả, tiến độ và chất lượng.

Kết thúc năm tài chính, Ban Điều hành đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua và đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

3.1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ TH/KH
1	Doanh thu	Tỷ đồng	60,5	65,2	108%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	Từ 2,5 tỷ đến 3 tỷ	3,7	123%
3	Cổ tức	%/năm	Từ 6% đến 8%	Dự kiến 6%	
4	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	6,5	7,5	115%

Năm 2025, các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã đạt và vượt kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua.

3.2. Thực hiện các nội dung khác:

Các nội dung đã thực hiện:

- Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua, bao gồm: Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi; Trả cổ tức năm 2024; Bù đắp tiền thuê đất các năm trước năm 2015 để lại;
- Chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua;
- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty.

4. Về báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán:

4.1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Các Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành; đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM.

Ban kiểm soát thống nhất với các Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM cũng như “Vấn đề khác” của Kiểm toán viên đã nêu tại “Báo cáo kiểm toán độc lập”.

4.2. Kết quả kinh doanh năm 2025 và một số chỉ tiêu về tình hình tài chính:

4.2.1. Về kết quả kinh doanh năm 2025:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 là: **2,762** tỷ đồng.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua kế hoạch chi trả cổ tức từ 6% đến 8%. Mức cổ tức 8%, tương ứng với số tiền là 2,738 tỷ đồng. Như vậy, lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty đủ chi trả cổ tức theo kế hoạch.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Sản xuất, chế tạo sản phẩm	Thương mại, cho thuê kho	Xây lắp công trình
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	65,217	20,982	10,887	33,348

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Sản xuất, chế tạo sản phẩm	Thương mại, cho thuê kho	Xây lắp công trình
2	Giá vốn bán hàng và cung cấp dịch vụ	52,253	16,891	3,579	31,783
3	Lợi nhuận gộp	12,964	4,091	7,309	1,565
4	Doanh thu HĐ tài chính	0,0063			
5	Chi phí tài chính	1,093			
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng	8,151			
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3,726			
8	Thu nhập khác	0,100			
9	Chi phí khác	0,127			
10	Lợi nhuận khác	-0,027			
11	Lợi nhuận từ kế toán trước thuế	3,700			
12	Chi phí thuế TNDN	0,937			
13	Lợi nhuận kế toán sau thuế	2,763			

Khác với những năm trước đây, tình hình tài chính của Công ty đã cơ bản được tháo gỡ nhờ dòng tiền từ hoạt động thanh lý, nhượng bán bất động sản. Việc ưu tiên cơ cấu lại nguồn vốn và giảm dư nợ gốc tại các tổ chức tín dụng đã giúp tiết giảm đáng kể chi phí lãi vay trong năm 2025. Theo đó, lợi nhuận được cải thiện rõ rệt, cụ thể là Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh ghi nhận thặng dư sau nhiều năm thua lỗ.

Theo kết quả kinh doanh nêu trên, “Lợi nhuận gộp” của Công ty là 12,964 tỷ đồng. Tuy nhiên, xét theo lĩnh vực hoạt động thì lợi nhuận gộp của lĩnh vực sản xuất, chế tạo sản phẩm và xây lắp công trình lần lượt là 4,091 tỷ đồng và 1,565 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận gộp của lĩnh vực Thương mại, cho thuê kho là 7,309 tỷ đồng.

Như vậy, Lợi nhuận năm 2025 của Công ty đạt được chủ yếu là từ lĩnh vực thương mại, cho thuê kho.

4.2.2. Quản lý hàng tồn kho:

Tại ngày 31/12/2025, giá trị của khoản mục “Hàng tồn kho” của Công ty là **56,9** tỷ đồng, chiếm 57,86% giá trị tổng tài sản (56,9 tỷ đồng/98,3 tỷ đồng).

Trong khoản mục “Hàng tồn kho”, giá trị khoản mục “Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang” là 30,87 tỷ đồng. Trong đó:

- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại Công ty là: 25,90 tỷ đồng;
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại CN TP. HCM là: 4,97 tỷ đồng.

Qua xem xét, BKS nhận thấy chi phí sản xuất kinh doanh dở dang này chủ yếu phát sinh từ những năm trước.

Công ty cần rà soát khoản mục “Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang” này để làm rõ các trường hợp:

- Chi phí của các hạng mục chưa nghiệm thu và vẫn còn doanh thu ghi nhận tương ứng với chi phí đã phát sinh;

- Chi phí đã phát sinh nhưng không còn hoặc không có doanh thu ghi nhận tương ứng.

Để từ đó đánh giá đúng tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Đặc biệt đối với chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

IV. Quan hệ cổ đông:

Công ty đã chi trả cổ tức năm 2024 cho các cổ đông với tỷ lệ 6% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua.

Về việc vi phạm quy định công bố thông tin đối với công ty đại chúng: Ngày 29/8/2025, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Quyết định phạt hành chính đối với Công ty do Công ty không công bố tài liệu theo quy định về công ty thông tin đối với công ty đại chúng, tổng số tiền phạt là 100 triệu đồng.

Công ty đã đăng ký công ty đại chúng từ những năm đầu sau khi cổ phần hóa. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 38 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH15 được sửa đổi bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 và căn cứ theo Điều 12 Thông tư số 19/2025/TT-BTC thì Công ty không còn đủ điều kiện là công ty đại chúng. Theo đó, tại văn bản số 7792/UBCK – GSĐC ngày 22/11/2025 Ủy ban chứng khoán nhà nước đã xác nhận hủy tư cách công ty đại chúng đối với Công ty kể từ ngày 22/11/2025.

V. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát:

Qua đánh giá về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kết quả kinh doanh năm 2025 nêu trên, BKS kiến nghị:

- Công ty rà soát khoản mục “Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang” như đã nêu tại điểm 4.2.2 Mục 4 Phần III báo cáo này để đảm bảo khoản mục “Hàng tồn kho” được phản ánh chính xác và từ đó kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty được phản ánh đúng.

- Về “**Vấn đề khác**” của kiểm toán viên nêu tại Báo cáo kiểm toán độc lập: “Tại thời điểm ngày 31/12/2025, các Cổ đông chưa góp đủ vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 ngày 06/04/2016 là 10.771.810.000 đồng.

Hệ quả của việc vốn cổ đông góp chưa đủ so với VĐL theo GCN ĐKDN: Theo Luật Thuế TNDN, phần chi phí lãi vay tương ứng với phần vốn góp thiếu sẽ bị loại khỏi chi phí hợp lý. Do đó, dù là chi phí thực tế phát sinh, Công ty vẫn bị loại khoảng

861 triệu đồng chi phí lãi vay mỗi năm, dẫn đến số thuế TNDN phải nộp thêm (thiệt hại dòng tiền) ước tính khoảng 172 triệu đồng (861 triệu đồng x 20%). Vậy, đề nghị Công ty xem xét và có phương án xử lý cho phù hợp, tránh để tổn thất chi phí.

- Tăng cường quảng bá sản phẩm, phát huy tối đa lợi thế thương hiệu sản phẩm cốt lõi của Công ty từ nhiều năm qua thông qua các phương tiện truyền thông để đến được với khách hàng như trang thông tin điện tử của Công ty, các trang mạng chuyên ngành ..., cập nhật nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng kịp thời với nhu cầu ngày càng khắt khe của thị trường.

- Xây dựng phương án cụ thể để khai thác tối đa lợi thế mặt bằng cho hoạt động dịch vụ.

- Thu xếp tài chính để chi trả kịp thời cổ tức năm 2025 cho cổ đông khi được ĐHĐCĐ thông qua.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2025. Kính trình Đại hội xem xét thông qua !

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi chân thành cảm ơn các Quý vị cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân viên Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Xin kính chúc Quý vị đại biểu sức khỏe, chúc Đại hội thành công !

Trân trọng cảm ơn !

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu HC, BKS.

Lê Thu Hoài

CÔNG TY CP NỘI HỒI VIỆT NAM
Tổ 18, thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT - TOÀN CÔNG TY
Năm 2025 (đã được kiểm toán)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Năm 2025	Năm 2024
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100	83.589.731.762	85.796.606.907
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.329.935.570	11.398.861.561
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	0	0
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	21.745.263.361	14.038.003.006
IV. Hàng tồn kho	140	56.900.262.556	59.955.435.415
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	614.270.275	404.306.925
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	200	14.758.287.524	19.163.576.854
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	0	0
II. Tài sản cố định	220	12.561.871.164	13.464.851.619
1. Tài sản cố định hữu hình, vô hình	221	12.561.871.164	13.464.851.619
- Nguyên giá	222	77.328.617.947	77.192.390.922
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	-64.766.746.783	-63.727.539.303
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	0	82.523.321
III. Bất động sản đầu tư	240	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	0	0
V. Tài sản dài hạn khác	260	2.196.416.360	5.616.201.914
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270	98.348.019.286	104.960.183.761
NGUỒN VỐN	Mã số	Năm 2025	Năm 2024
A. NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300	51.485.831.067	54.267.701.823
I. Nợ ngắn hạn	310	51.485.831.067	54.267.701.823
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	1.705.574.717	879.409.308
2. Người mua trả tiền trước	312	12.286.942.410	16.492.624.586
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	1.927.741.704	3.509.411.040
4. Phải trả người lao động	314	26.420.000	0
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	7.093.280	8.445.057
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	0	0
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	27.682.395.663	21.434.804.958
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	7.325.597.917	11.543.721.983
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	524.065.376	399.284.891
II. Nợ dài hạn	330	0	0
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)	400	46.862.188.219	50.692.481.938
I. Vốn chủ sở hữu	410	46.862.188.219	50.692.481.938
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	34.228.190.000	34.228.190.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	5.055.062.000	5.055.062.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413	0	0
4. Quỹ đầu tư phát triển	417	216.209.293	216.209.293
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	7.362.726.926	11.193.020.645
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440	98.348.019.286	104.960.183.761

CÔNG TY CP NỒI HƠI VIỆT NAM
Tổ 18, thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Hà Nội

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2025	Năm 2024
1	2	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	65.217.149.556	67.595.120.791
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	65.217.149.556	67.595.120.791
4. Giá vốn hàng bán	11	52.252.669.852	57.802.128.615
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	12.964.479.704	9.792.992.176
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.300.122	18.847.625
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	1.092.860.312	3.045.682.783
8. Chi phí bán hàng	24	41.919.000	29.711.800
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	8.109.501.844	9.983.494.869
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	3.726.498.670	-3.247.049.651
11. Thu nhập khác	31	100.187.430	26.354.929.226
12. Chi phí khác	32	126.932.869	8.861.988.475
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	-26.745.439	17.492.940.751
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	3.699.753.231	14.245.891.100
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	937.026.305	3.480.553.433
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60	2.762.726.926	10.765.337.667
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	807,15	3.145,17

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

CHỈ TIÊU	đvt	Năm 2025	Năm 2024
1. CƠ CẤU TÀI SẢN (%)			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	15,01	18,26
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	84,99	81,74
2. CƠ CẤU NGUỒN VỐN (%)			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	52,35	51,70
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	47,65	48,30
3. KHẢ NĂNG THANH TOÁN (LẦN)			
- Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả	lần	1,91	1,93
- TSLĐ và ĐT ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	lần	0,08	0,21
4. TỶ SUẤT LỢI NHUẬN (%)			
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	3,76	13,57
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,24	15,93
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	5,90	21,24

Người lập

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

NGUYỄN THỊ THU HUYỀN



Hà nội, ngày 03 tháng 07 năm 2026

(dự thảo)

PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2025

- Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Nội hơi Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua ngày 27 tháng 04 năm 2021.
 - Căn cứ kết quả SXKD năm 2025 đã được kiểm toán.
 - Căn cứ vào biên bản họp HĐQT ngày 03 tháng 07 năm 2026.
- HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phương án phân chia lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
-	Lợi nhuận năm 2024 còn để lại	4.600.000.000
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025	2.762.726.926
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	7.362.726.926
2	Chia cổ tức 6%	2.053.691.400
3	Trích quỹ khen thưởng	154.517.763
4	Trích quỹ phúc lợi	154.517.763
5	Lợi nhuận để lại chuyển sang năm 2026	5.000.000.000

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lương Công Thuần

CÔNG TY CP NỘI HƠI VIỆT NAM
VBC
--- *** ---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- oOo ---

QUY CHẾ
Trả lương và thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát năm 2026,

* Bảng thù lao của HĐQT, BKS.

TT	Chức danh	Tiền thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000 đồng
2	Phó Chủ tịch HĐQT	4.800.000 đồng
3	Ủy viên HĐQT, Trưởng BKS	4.000.000 đồng
4	Ủy viên BKS	2.800.000 đồng

Hệ số điều chỉnh phụ thuộc vào kết quả hoạt động SXKD từ $0.8 \div 1,2$

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lương Công Thuận